TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 249/2020/HS-PT
Ngày: 25 - 5 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

2. Ông Vũ Văn Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 158/TLPT - HS ngày 06/4/2020 đối với bị cáo Phạm Thái H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2020/HS - ST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Thái H (tên gọi khác: Không); sinh ngày 26/3/1989 tại tỉnh Long An; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã Bình H, huyện M, tỉnh L; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X và bà Huỳnh Thị Q; có vợ đã ly hôn; có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 13/10/2019; có mặt.

Vụ án còn có bị cáo Phạm Văn N không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thái H được Phạm Văn N là giám đốc công ty TNHH Thương mại, vận tải, xây dựng Tân Hiệp Hòa nhận vào lái xe cho công ty, Phạm Văn Nghĩa biết rõ Phạm Thái H chỉ có giấy phép lái xe hạng C nhưng vẫn

giao xe ô tô đầu kéo biển số: 57L – 2425 kéo rơ moóc biển số 51R – 318.15 cho Hiệp điều khiển. Khoảng 19 giờ ngày 10/3/2018, Phạm Thái Hđiều khiển xe ô tô lưu thông trên quốc lộ 1 hướng từ cầu vượt Linh Xuân về hướng cầu vượt Thủ Đức, khi đến trước nhà số 1078 quốc lộ 1 khu phố 5, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, Hiệp điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải về hướng đường nhánh cầu vượt Thủ Đức về hướng đường Xa lộ Hà Nội đã để phía trước cung chắn bùn bánh trước, bên phải xe ô tô đầu kéo đụng vào đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 61D1 – 113.07 do ông Nguyễn Tấn Cảnh điều khiển, phía sau chở bà Nguyễn Thị T lưu thông cùng chiều đang chuyển hướng rẽ trái lên cầu vượt Thủ Đức thì xảy ra tai nạn. Hậu quả bà Tặng tử vong tại chỗ, ông Cảnh bị xây xát nhẹ, xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng. Chiều lưu thông trên quốc lộ 1 từ hướng cầu vượt Linh Xuân về hướng cầu vượt Thủ Đức được chia thành 3 làn xe như sau: Làn xe thứ nhất (làn sát lề đường) dành cho xe 2, 3 bánh và xe ô tô rẽ phải rộng 5m, có đặt dải phân cách bê tông cố định giữa để phân chia làn xe; Làn xe thứ hai (tính từ lề phải qua dải phân cách bê tông cố định giữa quốc lộ 1) dành cho xe ô tô các loại, rộng 4m, giữa làn xe thứ hai và làn xe thứ ba có kẻ vạch sơn màu trắng phân tuyến không liên tục để phân chia. Như vậy, bề rộng mặt đường nơi xảy ra tai nạn là 14m50. Chọn mép lề phải quốc lộ 1 theo chiều từ cầu vượt Linh Xuân về hướng cầu vượt Thủ Đức làm chuẩn để đo, vẽ và khám nghiệm hiện trường. Chọn điểm cố định trụ điện H71C làm điểm mốc. Hiện trường vụ tai nạn giao thông để lại xe ô tô đầu kéo biển số 57L – 2425 kéo rơ moóc biển số 51R – 318.15, xe mô tô biển số 61D1 – 113.07, nạn nhân đã chết, vết cày xe mô tô biển số 61D1 – 113.07, vết máu óc. Các phương tiện, dấu vết có vị trí như sau:

Xe mô tô biển số 61D1 – 113.07 ngã về bên trái, nằm ngang trên mặt đường, đầu xe hướng vào lề phải, đuôi xe hướng qua dải phân cách bê tông giữa quốc lộ 1, tâm trục bánh trước xe đo vào lề là 4m30 và đo đến trụ điện H71C là 12m, tâm trục bánh sau xe đo vào lề là 5m60.

Nạn nhân chết nằm úp ngang trên mặt đường, đầu nạn nhân hướng qua dải phân cách bê tông giữa quốc lộ 1, chân nạn nhân hướng vào lề phải, tâm đầu nạn nhân đo vào lề phải là 7m, tâm bàn chân phải đo vào lề phải là 6m và đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 61D1 – 113.07 là 0m30.

Vết cày xe mô tô biển số 61D1 – 113.07 có chiều dài 6m20, được hình thành trên mặt đường kéo dài từ cầu vượt Linh Xuân đến đầu gác chân trước bên trái xe mô tô biển số 61D1 – 113.07, đầu vết cày đo vào lề phải là 6m80 và đo đến đầu dải phân cách bê tông cố định (phân chia giữa hai làn xe thứ nhất và làn xe thứ hai) có số đo là 63m.

Vết máu óc có kích thước 15m50 x 0m50 được hình thành trên mặt đường kéo dài từ hướng cầu vượt Linh Xuân về hướng cầu vượt Thủ Đức, đầu vết máu óc đo vào lề phải là 7m và đo đến tâm đầu nạn nhân là 2m, điểm cuối vết máu óc đo vào lề phải là 6m50.

Xe ô tô đầu kéo biển số 57L - 2425 kéo rơ moóc biển số 51R – 318.15 đỗ dọc trên mặt đường sát lề phải đường nhánh cầu vượt Thủ Đức, đầu xe ô tô hướng về đường Xa lộ Hà Nội, đuôi xe ô tô hướng quốc lộ 1, tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô đo vào lề phải là 0m40, tâm trục bánh sau cùng bên phải rơ moóc biển số 51R – 318.15 đo vào lề phải là 0m40 và đo đến tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 61D1 – 113.07 là 57m.

Kết luận giám định dấu vết va chạm số 1454/C54B ngày 17/4/2018 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Dấu vết trượt xước mất nhựa, xước kim loại phía trước cung chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 57L – 2425, có chiều từ phải sang trái, trước về sau, từ dưới lên trên và từ trái qua phải, từ trên xuống dưới phù hợp với dấu vết biến dạng, trượt xước, bám chất màu đen đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 61D1 – 113.07 có chiều từ trái sang phải từ sau về trước, từ trên xuống dưới và từ phải qua trái, từ dưới lên trên. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện khi xảy ra tai nạn giao thông.

- Dấu vết trượt xước các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 61D1 – 113.07: Đầu tay lái, đầu tay phanh, cần gương, ốp gương chiếu hậu, cánh yếm chắn gió, sàn để chân, để chân sau, khung nâng sau yên, có chiều từ trái sang phải phù hợp va chạm với mặt đường.

Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tại nạn giao thông đường bộ nêu trên, xác định:

+ Khi xảy ra tai nạn giao thông, xe ô tô đầu kéo biển số 57L – 2425 kéo rơ moóc biển số 51R – 318.15 lưu thông trên quốc lộ 1 theo hướng từ cầu vượt Linh Xuân về hướng đường Xa lộ Hà Nội, xe mô tô biển số 61D1 – 113.07 lưu thông phía trước theo hướng từ cầu vượt Linh Xuân về hướng cầu vượt Thủ Đức.

+ Vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 57L – 2425 kéo rơ moóc biển số 51R – 318.15 với xe mô tô biển số 61D1 – 113.07 nằm trước đầu vết cày ký hiệu số 4 trong sơ đồ hiện trường, trong khu vực tách làn trực tiếp của quốc lộ 1 với cầu vượt liên thông Thủ Đức. Tại vị trí này, ông Nguyễn Tấn Cảnh điều khiển xe mô tô chuyển hướng qua trái để về hướng cầu vượt Thủ Đức.

+ Khi va chạm, xe ô tô đầu kéo biển số 57L – 2425 kéo rơ moóc biển số 51R – 318.15 có tốc độ lớn hơn xe mô tô biển số 61D1 – 113.07.

+ Ngoài va chạm với xe ô tô đầu kéo biển số 57L – 2425 kéo rơ moóc biển số 51R – 318.15, không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 61D1 – 113.07 với phương tiện khác.

+ Bánh sau bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 57L – 2425 cán qua người nạn nhân Nguyễn Thị T.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số: 311/TT.18 ngày 18/3/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh: Dấu vân bánh xe trên cơ thể; vỡ nát toàn bộ xương sọ mặt, làm thoát toàn bộ mô não ra ngoài; gãy nhiều xương sườn hai bên; hai phổi dập rải rác; kết quả xét nghiệm mô bệnh học: Dập phổi rải rác; kết quả xét nghiệm độc chất: Không phát hiện; Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2020/HS - ST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thái H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thái H: 03 (ba) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2019.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/3/2020 bị cáo Phạm Thái H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thái H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về giảm nhẹ hình phạt, do cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự và căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 03 năm tù là ở mức khởi điểm của khung hình phạt. Tại phiên tòa gia đình bị cáo cung cấp xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh khó khăn, cha từng tham gia quân đội nhưng mức án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Thái H trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/3/2018, Phạm Thái H điều khiển xe ô tô lưu thông trên quốc lộ 1 hướng từ cầu vượt Linh Xuân về hướng cầu vượt Thủ Đức, khi chuyển hướng rẽ phải về hướng đường nhánh cầu vượt Thủ Đức để về hướng đường Xa lộ Hà Nội đã để phía trước cung chắn bùn bánh trước, bên phải xe ô tô đầu kéo đụng vào đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 61D1 – 113.07 do ông Nguyễn Tấn Cảnh điều khiển, phía sau chở bà Nguyễn Thị T lưu thông cùng chiều đang chuyển hướng rẽ trái lên cầu vượt Thủ Đức thì xảy ra tai nạn. Hậu quả bà Tặng tử vong tại chỗ, ông Cảnh bị xây xát nhẹ.

[4] Bản án sơ thẩm số: 40/2020/HS - ST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xét xử bị cáo Phạm Thái H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là có căn cứ, đúng người đúng tội, không oan sai. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp: Không có giấy phép lái xe theo qui định, khi điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải, thiếu quan sát không giữ khoảng cách an toàn giữa hai xe đã dẫn đến hậu quả một người tử vong tại chỗ. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, nạn nhân không có lỗi, cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo đầu thú, chưa có tiền án, tiền sự và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình của bị cáo cung cấp cho Hội đồng xét xử: Bản xác nhận gia đình hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ bị bệnh thường xuyên phải điều trị tại bệnh viện, cha bị cáo từng tham gia chiến trường Tây Nam, bị cáo ly hôn vợ hiện đang nuôi con nhỏ sinh năm 2015, là lao động chính. Đây là tình tiết mới tại phiên tòa

phúc thẩm nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người có hành vi vi phạm pháp luật, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên xem xét chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thái H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2019.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Châu

Nơi nhận:
- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND Tp. HCM; (3)
- Tòa án nhân dân quận Thủ Đức; (1)
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA quận Thủ Đức ; (1)
- VKSND quận Thủ Đức ; (2)
- Công an quận Thủ Đức ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (21). (6)